

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HL
TỈNH TH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST
Ngày 22-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HL – TỈNH TH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phê phán: Ông Cao V Sang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Nam V; Bà Trương Thị Hà.

Thư ký Phê phán: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện

HL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HL tham gia Phê phán:

Ông Nguyễn V Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HL.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Lưu Việt C, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1980 tại xã TL, huyện HL, tỉnh TH.

Nơi cư trú: Thôn Tinh Hoa, xã TL, huyện HL, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ V hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Xuân Đa và bà Hoàng Thị Ph; Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ 2. Có vợ là Mạc Thị Liễu (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2010.

Tiền sự: không;

Tiền án: 02; - Ngày 25/11/2018 bị Toà án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 08/5/2019 bị Toà án nhân dân huyện HL, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của bản án số 29/2018/HSST của Toà án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 18 tháng tù. Bị cáo được trừ 91 ngày đã bị tạm giam, còn phải chấp hành 14 tháng 29 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2019. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 24/5/2020, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 25/7/2018 bị Công an huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản đã chấp hành xong quyết định. Bị can là đối tượng nghiện chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2021 đến nay. Có mặt tại Phên tòa.

2. Họ tên: Trương Công V, sinh ngày 22 tháng 5 năm 1986 tại xã LS, huyện HL, tỉnh TH.

Nơi cư trú: Thôn Đa Thượng, xã LS, huyện HL, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ V hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương V Soạn và bà Nguyễn Thị Cấn; Gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ 3. Có vợ là Nguyễn Thị Bích và 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền sự; Tiền án: không

Nhân thân: Ngày 17/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện HL, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xoá án tích. Bị can là đối tượng nghiện chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2021 đến nay. Có mặt tại Phên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

*** Bị hại:**

Anh Nguyễn V C, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Yên Thường, xã TL, huyện HL, tỉnh TH.

***Người làm chứng:**

1. Bà Hoàng Thị Ph, sinh năm 1951 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Tinh Hoa, xã TL, huyện HL, tỉnh TH.

2. Ông Vũ Xuân D, sinh năm 1950 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Vũ Thành, xã Mỹ Lộc, huyện HL, tỉnh TH.

3. Anh La V C, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Xuân Hội, xã Tiến Lộc, huyện HL, tỉnh TH.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Việt C là đối tượng đã tái phạm chưa được xoá án tích. Khoảng 07h30 phút ngày 21/5/2021, Lưu Việt C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO màu xám, biển kiểm soát 60S-9323 chở Trương Công V đến làm thuê ở xưởng rèn của anh La V C ở thôn Xuân Hội, xã Tiến Lộc, huyện HL. Do anh C chưa sắp xếp được việc làm nên C chở V đi chơi, đến khoảng 10h30 phút cùng ngày, C điều khiển xe đi đến thôn Yên Thường, xã TL thì thấy trước cổng ngõ nhà anh Nguyễn V C có 01 chiếc xe kéo bằng sắt, trên xe đặt 05 chiếc cửa nhôm kính nên nảy sinh ý định trộm cắp. C nói với V “xuống kéo đi”. Biết C rủ trộm cắp tài sản nên V đồng ý nhưng sợ nặng không kéo được nên V nói “em không kéo được, anh xuống kéo đi”, C dừng xe, đổi lái cho V rồi đi bộ đến lấy xe kéo. Sau đó, C ngồi phía sau xe do V điều khiển rồi mang số tài sản trên đến cửa hàng mua bán phế liệu của ông Vũ Xuân D ở thôn Vũ Thành, xã Mỹ Lộc bán cho ông D với số tiền 1.200.000 đồng. C lấy 600.000 đồng và đưa cho V 600.000 đồng. Số tiền này cả hai đã sử dụng hết vào việc tiêu sài cá nhân.

Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, anh Nguyễn V C đã báo cáo Công an xã TL đồng thời đi tìm kiếm. Đến tối ngày 21/5/2021, anh C tìm thấy xe kéo và cửa nhôm kính của mình đang để ở cửa hàng mua bán phế liệu nhà ông Vũ Xuân D nên anh C đã đưa cho ông D số tiền 1.800.000 đồng để chuộc lại số tài sản trên và giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HL.

Ngày 24/5/2021, Công an xã TL đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Công an huyện HL để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 25/5/2021, biết không thể trốn tránh được nên Lưu Việt C, Trương Công V đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HL đầu thú, khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 26/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện HL đã ban hành Yêu cầu định giá số tài sản mà Lưu Việt C và Trương Công V đã trộm cắp gồm: 05 cửa nhôm kính, 01 chiếc xe kéo loại tự chế làm bằng sắt.

Tại bản kết luận số 24/KL-HĐĐGHS ngày 27/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện HL kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt các tài sản có giá trị như sau:

- 01 chiếc xe kéo loại tự chế làm bằng sắt, có chiều dài khoảng 2,5mét, chiều rộng khoảng 1,5mét, được làm tháng 12/2020, có giá: 2.400.000đồng;
- 01 cửa nhôm kính, kích thước 0,605m x 2m, có giá: 907.000đồng;
- 01 cửa nhôm kính, kích thước 0,8m x 2,1m, có giá: 1.200.000đồng;
- 01 cửa nhôm kính, kích thước 0,88m x 1,86m, có giá: 1.227.000 đồng;
- 01 cửa nhôm kính, kích thước 0,855m x 1m, có giá: 641.000đồng;
- 01 cửa nhôm kính, kích thước 0,5m x 0,78m, có giá: 292.000đồng.

Tổng giá trị tài sản đề nghị định giá (06 loại tài sản): 6.667.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Về vật chứng của vụ án:

- Ngày 23/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện HL đã trả lại toàn bộ số tài sản mà C và V đã chiếm đoạt cho anh Nguyễn V C.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, biển kiểm soát 60S-9323, C dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội là của bà Hoàng Thị Ph là mẹ của bị cáo C. Ngày 21/5/2021, C mượn chiếc xe này của bà Ph để đi làm, bà Ph không biết C sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hậu Lộc đã trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho bà Hoàng Thị Ph.

Đối với ông Vũ Xuân D là người đã mua số tài sản của Lưu Việt C và Trương Công V trộm cắp của anh Nguyễn V C với số tiền 1.200.000 đồng. Anh Nguyễn V C đã chuộc lại số tài sản bị mất trộm với số tiền 1.800.000 đồng. Ngày 18/6/2021, gia đình các bị cáo Lưu Việt C và Trương Công V đã tự nguyện bồi thường số tiền 1.800.000 đồng cho anh Nguyễn V C. Anh C đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm; Quá trình điều tra, xác định ông Vũ Xuân D không

biết đó là tài sản do Lưu Việt C và Trương Công V phạm tội mà có nên không xử lý đối với ông Vũ Xuân D.

Tại cáo trạng số 47/CT-VKSHL ngày 02/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HL đã truy tố bị cáo Lưu Việt C về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS; Truy tố Trương Công V về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện HL giữ nguyên quan điểm về việc truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 17; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Lưu Việt C từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2021.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Trương Công V từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2021.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Phên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại Phên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của các bị cáo tại Phên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng vụ án và tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. HĐXX đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10h30 phút ngày 21/5/2021 Lưu Việt C và Trương Công V có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của gia đình anh Nguyễn V C ở thôn Yên Thương, xã TL, huyện HL 01 chiếc xe kéo loại tự chế bằng sắt và 05 cánh cửa nhôm kính có tổng giá trị tài sản là 6.667.000 đồng để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Hành vi của các bị cáo Lưu Việt C và Trương Công V đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Bị cáo Lưu Việt C đã tái phạm chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên hành vi của bị cáo là căn cứ định khung tăng nặng tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS. Vì vậy Cáo trạng số 47/CT-VKSHL ngày 02/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HL truy tố bị cáo Lưu Việt C về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS; Truy

tổ bị cáo Trương Công V theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, xâm hại đến trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Lưu Việt C có vai trò thứ nhất bởi C là người rủ rê và trực tiếp thực hiện thực hiện hành vi trộm cắp. Trương Công V có vai trò thứ hai là đồng phạm với vai trò cùng thực hiện.

Xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã từng vi phạm pháp luật và bị xử lý nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo giáo dục các bị cáo, làm bài học răn đe phòng ngừa trong xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại Phên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ thái độ ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội các bị cáo đã đầu thú; Tài sản chiếm đoạt đã được bồi thường, khắc phục hậu quả; Bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS; Bị cáo Lưu Việt C có bố mẹ được tặng huân, huy chương trong kháng C chống Mỹ cứu nước nên được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, nhận bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, biển kiểm soát 60S-9323, C dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội là của bà Hoàng Thị Ph, bà Ph không biết C sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hậu Lộc đã trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho bà Ph là đúng quy định.

Đối với ông Vũ Xuân D là người đã mua số tài sản của Lưu Việt C và Trương Công V trộm cắp. Quá trình điều tra, xác định ông Vũ Xuân D không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý đối với ông Vũ Xuân D là đúng quy định.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Áp dụng:** Điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 BLHS; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án đối với

Lưu Việt C.

Khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 BLHS; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án đối với Trương Công V.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Lưu Việt C, Trương Công V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lưu Việt C 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/5/2021.

- Xử phạt bị cáo Trương Công V 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/5/2021.

*** Về án phí:** Các bị cáo Lưu Việt C, Trương Công V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

*** Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện HL;
- Bị cáo; Bị hại;
- Tòa án ND tỉnh TH;
- Chi cục THADS huyện HL;
- Công an huyện HL;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Cao V Sang

